

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi
Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke,
dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Căn cứ Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 0161/TTr-SVHTTDL ngày 29 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định về việc phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

a) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

b) Doanh nghiệp, hộ kinh doanh Việt Nam và nước ngoài kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Phân cấp cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn quản lý.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ vũ trường theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định này và theo quy định của pháp luật.

b) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn tỉnh.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường; công bố, công khai thủ tục hành chính về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường theo thẩm quyền.

d) Hướng dẫn nghiệp vụ cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke cho Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường theo quy định của pháp luật.

e) Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, tổng hợp kịp thời vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất, kiến nghị trình Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp.

g) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Công an tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các xã, phường cử cán bộ tham gia Đoàn thẩm định thực tế khi có yêu cầu theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định này và theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn quản lý.

c) Thực hiện công khai các thủ tục hành chính về kinh doanh dịch vụ karaoke theo thẩm quyền.

d) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke trên địa bàn theo thẩm quyền, đồng thời thông báo kết quả xử lý vi phạm đến các cơ quan liên quan.

đ) Thực hiện báo cáo về hoạt động kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường trên địa bàn về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, theo dõi.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 01 năm 2026 .
2. Đối với các cơ sở kinh doanh đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì việc điều chỉnh, thu hồi giấy phép đã được cơ quan có thẩm quyền cấp trước đó sẽ do Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện.
3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ VHTTDL;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục KTVB&QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTCN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Hn-3b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ